

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	111501	Đỗ Đức	An	02/07/2005	11A15	
2	110201	Hà Thị Thanh	An	08/07/2005	11A2	
3	110801	Lã Trường	An	05/01/2005	11A8	
4	110101	Mai Phước	An	13/11/2005	11A1	
5	110802	Nguyễn Đức	An	27/01/2005	11A8	
6	110501	Nguyễn Nguyên	An	11/11/2005	11A5	
7	110502	Phạm Gia	An	15/03/2005	11A5	
8	111201	Bùi Ngọc Gia	Anh	05/01/2005	11A12	
9	110803	Bùi Ngọc Minh	Anh	14/04/2005	11A8	
10	110804	Đào Tuấn	Anh	09/09/2005	11A8	
11	111101	Đặng Quốc	Anh	09/01/2005	11A11	
12	110401	Hà Vũ Trâm	Anh	06/09/2005	11A4	
13	110901	Huỳnh Phạm Thùy	Anh	12/06/2005	11A9	
14	110601	Lâm Phương	Anh	14/10/2005	11A6	
15	111301	Lê Ngọc Đông	Anh	11/11/2005	11A13	
16	111102	Lê Ngọc Minh	Anh	15/05/2005	11A11	
17	110902	Lê Nguyễn Trâm	Anh	03/04/2005	11A9	
18	111401	Lương Ngọc	Anh	02/09/2005	11A14	
19	110202	Ngô Thanh Quyền	Anh	03/08/2005	11A2	
20	111302	Nguyễn Hoàng	Anh	13/06/2005	11A13	
21	110301	Nguyễn Hoàng Nam	Anh	03/08/2005	11A3	
22	110503	Nguyễn Kim	Anh	29/07/2005	11A5	
23	110302	Nguyễn Lâm Mai	Anh	02/06/2005	11A3	
24	110602	Nguyễn Mai	Anh	27/05/2005	11A6	

Danh sách này có 24 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	111202	Nguyễn Minh	Anh	24/12/2005	11A12	
2	110102	Nguyễn Minh	Anh	22/08/2005	11A1	
3	111001	Nguyễn Ngọc Vân	Anh	16/08/2005	11A10	
4	110303	Nguyễn Phước Lan	Anh	01/06/2005	11A3	
5	110504	Nguyễn Phương	Anh	17/10/2005	11A5	
6	111002	Nguyễn Phương	Anh	13/03/2005	11A10	
7	111103	Nguyễn Trâm	Anh	27/02/2005	11A11	
8	111402	Nguyễn Trần Kim	Anh	06/02/2005	11A14	
9	110603	Phạm Hoàng	Anh	07/01/2005	11A6	
10	110701	Phạm Lê Quỳnh	Anh	26/05/2005	11A7	
11	110604	Phạm Nguyễn Tú	Anh	04/01/2005	11A6	
12	111104	Phạm Quốc	Anh	02/10/2005	11A11	
13	111502	Phạm Thị Tuyết	Anh	22/04/2005	11A15	
14	110505	Phạm Trâm	Anh	20/10/2005	11A5	
15	111403	Phan Quỳnh	Anh	25/08/2005	11A14	
16	110304	Trần Đặng Minh	Anh	26/11/2005	11A3	
17	110305	Trần Đình Tiến	Anh	31/08/2005	11A3	
18	111203	Trần Lê Hải	Anh	02/01/2004	11A12	
19	110306	Trần Liễu Mai	Anh	01/02/2005	11A3	
20	111204	Trần Ngọc Quỳnh	Anh	26/07/2005	11A12	
21	110903	Trần Quyền	Anh	02/04/2005	11A9	
22	110605	Trần Tuấn	Anh	18/08/2005	11A6	
23	110203	Trịnh Duy	Anh	18/09/2005	11A2	
24	110606	Trịnh Vũ Quỳnh	Anh	19/06/2005	11A6	

Danh sách này có 24 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110607	Trương Phúc Hoàng	Anh	05/01/2005	11A6	
2	110904	Võ Duy	Anh	20/11/2005	11A9	
3	111303	Võ Hồng Mỹ	Anh	23/05/2005	11A13	
4	111003	Nguyễn Phạm Ngọc	Ánh	19/02/2005	11A10	
5	111205	Nguyễn Hằng Diệu	Ân	17/02/2005	11A12	
6	111105	Lê Hoàng	Bách	13/05/2005	11A11	
7	111404	Hoàng Thiên	Bảo	03/04/2005	11A14	
8	110805	Huỳnh Nguyên Gia	Bảo	30/08/2005	11A8	
9	110702	Lê Phạm Thái	Bảo	11/04/2005	11A7	
10	110608	Liêng Thiên	Bảo	30/01/2005	11A6	
11	110307	Nguyễn Hoàng Thiên	Bảo	30/07/2005	11A3	
12	111004	Nguyễn Thiên	Bảo	05/04/2005	11A10	
13	110506	Nguyễn Xuân	Bảo	12/07/2005	11A5	
14	111005	Phạm Nguyễn Gia	Bảo	17/10/2005	11A10	
15	110402	Hồ Vĩnh	Bắc	12/10/2005	11A4	
16	111304	Ngô Huỳnh Hải	Băng	20/04/2005	11A13	
17	110403	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Bích	26/10/2005	11A4	
18	110905	Nguyễn Ngọc	Bích	21/09/2005	11A9	
19	110103	Phan Văn	Bình	05/03/2005	11A1	
20	110703	Võ Thị An	Bình	13/01/2005	11A7	
21	111405	Vũ Hải	Bình	31/12/2005	11A14	
22	110308	Bùi Trần Hồng	Châu	04/09/2005	11A3	
23	111305	Nguyễn Lưu Hải	Châu	09/04/2005	11A13	
24	110507	Phạm Hoàng Minh	Châu	22/06/2005	11A5	

Danh sách này có 24 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110309	Phạm Minh	Châu	12/05/2005	11A3	
2	111206	Trần Hà	Châu	14/06/2005	11A12	
3	111406	Lương Thị Kim	Chi	17/09/2005	11A14	
4	110404	Nguyễn Ngọc Diệp	Chi	06/12/2005	11A4	
5	110704	Phạm Lan	Chi	15/08/2005	11A7	
6	110705	Tăng Hạnh	Chi	26/06/2005	11A7	
7	111106	Trịnh Mai	Chi	26/12/2005	11A11	
8	110310	Nguyễn Thiện	Chí	21/01/2005	11A3	
9	110508	Nguyễn Thành	Chiến	02/10/2005	11A5	
10	111006	Vũ Lương Minh	Chiến	21/10/2005	11A10	
11	110806	Đỗ Chí	Công	08/07/2005	11A8	
12	110204	Ngô Nam	Công	12/07/2005	11A2	
13	110311	Nguyễn Thành	Công	19/05/2005	11A3	
14	111407	Đoàn Vũ Gia	Cơ	25/03/2005	11A14	
15	110807	Nguyễn Ngọc Bảo	Cường	03/04/2005	11A8	
16	110808	Đặng Thành	Danh	05/11/2005	11A8	
17	110205	Nguyễn Phan Bảo	Di	08/10/2005	11A2	
18	110609	Nguyễn Võ Minh	Di	06/02/2005	11A6	
19	111207	Dương Cát	Du	16/10/2005	11A12	
20	110312	Đào Phạm Thùy	Dung	27/08/2005	11A3	
21	111306	Đỗ Mạnh	Dũng	30/11/2005	11A13	
22	110509	Lê Anh	Dũng	29/08/2005	11A5	
23	111307	Lê Tấn	Dũng	28/11/2005	11A13	
24	110510	Lê Trần Quốc	Dũng	19/08/2005	11A5	

Danh sách này có 24 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110313	Nguyễn Trí	Dũng	20/10/2005	11A3	
2	111503	Nguyễn Trí	Dũng	19/08/2005	11A15	
3	110104	Vũ Quốc	Dũng	13/09/2005	11A1	
4	111504	Đỗ Đức	Duy	19/02/2005	11A15	
5	110105	Huỳnh Quốc	Duy	22/08/2005	11A1	
6	110610	Hứa Vũ	Duy	12/05/2005	11A6	
7	110611	Nguyễn Minh	Duy	08/05/2005	11A6	
8	110314	Phạm Đức	Duy	01/05/2005	11A3	
9	110612	Trần Nguyễn Minh	Duy	29/04/2005	11A6	
10	110906	Trương Minh	Duy	04/02/2005	11A9	
11	111007	Lê Ngọc Thanh	Duyên	30/11/2005	11A10	
12	110907	Nguyễn Xuân	Dự	14/11/2005	11A9	
13	110706	Bùi Bảo	Dương	31/08/2005	11A7	
14	110613	Lê Đỗ Thùy	Dương	14/11/2005	11A6	
15	110315	Nguyễn Lê Thùy	Dương	23/05/2005	11A3	
16	110809	Nguyễn Ngọc Hoàng	Dương	13/06/2005	11A8	
17	111408	Nguyễn Thụy	Đan	02/10/2005	11A14	
18	110405	Trịnh Linh	Đan	07/12/2005	11A4	
19	110810	Phạm Bích	Đào	24/01/2005	11A8	
20	110908	Hoàng Thành	Đạt	17/11/2005	11A9	
21	110811	Huỳnh Tuấn	Đạt	05/08/2005	11A8	
22	110812	Tăng Vĩ	Đạt	27/05/2005	11A8	
23	110106	Trần Nguyễn Tiến	Đạt	24/08/2005	11A1	
24	110614	Trương Quốc	Đạt	18/05/2005	11A6	

Danh sách này có 24 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110206	Võ Đức	Đạt	08/12/2005	11A2	
2	110207	Vũ Thành	Đạt	29/11/2005	11A2	
3	111505	Vũ Tiến	Đạt	18/10/2005	11A15	
4	110406	Nguyễn Hải	Đăng	19/07/2005	11A4	
5	110107	Nguyễn Minh	Đăng	05/05/2005	11A1	
6	110615	Trương Trịnh Hải	Đăng	12/11/2005	11A6	
7	110707	Trương Nguyễn Khánh	Đoan	06/10/2003	11A7	
8	110108	Tổng Viết	Đôn	02/01/2005	11A1	
9	110909	Đặng Dương	Đông	03/08/2005	11A9	
10	110407	Nguyễn Trương Hào	Đông	05/01/2005	11A4	
11	110813	Nguyễn Hoàng Minh	Đức	20/12/2005	11A8	
12	111506	Nguyễn Hữu Anh	Đức	17/02/2005	11A15	
13	110814	Trần Anh	Đức	05/02/2005	11A8	
14	110109	Trần Phú	Đức	19/12/2005	11A1	
15	111208	Hoàng Ngọc Hương	Giang	16/06/2005	11A12	
16	110408	Phan Quỳnh	Giang	22/07/2005	11A4	
17	110316	Vũ Ngân	Giang	07/02/2005	11A3	
18	110616	Bùi Ngọc Phương	Giao	02/12/2005	11A6	
19	110511	Võ Kim	Giàu	07/12/2005	11A5	
20	111409	Nguyễn Khánh	Hà	22/06/2005	11A14	
21	111107	Phạm Thúy	Hà	05/10/2004	11A11	
22	110208	Trần Việt	Hà	23/04/2005	11A2	
23	111008	Nguyễn Ngọc Nhật	Hạ	06/05/2005	11A10	
24	111209	Nguyễn Đức	Hải	24/10/2005	11A12	

Danh sách này có 24 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110209	Phạm Đức	Hải	12/06/2005	11A2	
2	111308	Lâm Phú	Hào	23/09/2005	11A13	
3	111507	Lý Quốc	Hào	13/06/2005	11A15	
4	110512	Phạm Huỳnh Anh	Hào	05/07/2005	11A5	
5	110708	Tăng Kiệt	Hào	18/09/2005	11A7	
6	110110	Nguyễn Hữu	Hào	15/04/2005	11A1	
7	111210	Đoàn Thanh	Hằng	29/10/2005	11A12	
8	111410	Nguyễn Minh	Hằng	24/08/2005	11A14	
9	110617	Phan Thanh Thúy	Hằng	21/01/2005	11A6	
10	111411	Phùng Bảo Thúy	Hằng	24/04/2005	11A14	
11	111211	Bùi Trần Bảo	Hân	26/08/2005	11A12	
12	111212	Dương Gia	Hân	12/01/2005	11A12	
13	111009	Đặng Nguyễn Gia	Hân	02/01/2005	11A10	
14	110513	Lê Hà Gia	Hân	18/05/2005	11A5	
15	111108	Lê Trần Bảo	Hân	20/07/2005	11A11	
16	111309	Nguyễn Lê Quỳnh	Hân	11/04/2005	11A13	
17	111310	Nguyễn Võ Khánh	Hân	17/01/2005	11A13	
18	110317	Nguyễn Xuân Bảo	Hân	18/10/2005	11A3	
19	111508	Trần Gia	Hân	23/06/2005	11A15	
20	110618	Vòng Phạm Khải	Hân	17/10/2005	11A6	
21	111010	Đỗ Thị	Hiền	06/09/2005	11A10	
22	111311	Nguyễn Bá Thảo	Hiền	21/04/2005	11A13	
23	110619	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	09/06/2005	11A6	
24	110815	Vũ Hoàng	Hiệp	15/02/2005	11A8	

Danh sách này có 24 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110710	Hà Minh	Hiếu	22/08/2005	11A7	
2	110111	Nguyễn Nhật	Hiếu	12/06/2005	11A1	
3	110318	Nguyễn Ngọc Hồng	Hoa	07/01/2005	11A3	
4	110620	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Hoa	09/09/2005	11A6	
5	110816	Đào Thanh Anh	Hòa	25/06/2005	11A8	
6	110514	Nguyễn Chấn	Hoàn	15/07/2005	11A5	
7	110910	Nguyễn Huy	Hoàng	03/03/2005	11A9	
8	110911	Nguyễn Hữu	Hoàng	17/12/2005	11A9	
9	110711	Trần Lâm Việt	Hoàng	12/07/2005	11A7	
10	110319	Huỳnh Gia	Huân	27/02/2005	11A3	
11	110912	Nguyễn Lê Minh	Huân	10/08/2005	11A9	
12	111213	Nguyễn Mạnh	Hùng	17/11/2005	11A12	
13	110112	Phan Nguyễn	Hùng	14/10/2005	11A1	
14	110210	Cù Đức Dương	Huy	15/07/2005	11A2	
15	110817	Đỗ Ngô Gia	Huy	01/11/2005	11A8	
16	111109	Huỳnh Quang	Huy	21/11/2005	11A11	
17	110913	Nguyễn Bùi Gia	Huy	25/07/2005	11A9	
18	110211	Nguyễn Đan	Huy	19/12/2005	11A2	
19	111509	Nguyễn Đình	Huy	20/05/2005	11A15	
20	110212	Nguyễn Huyền Anh	Huy	04/05/2005	11A2	
21	111110	Nguyễn Huỳnh Gia	Huy	07/09/2005	11A11	
22	110113	Nguyễn Minh	Huy	28/03/2005	11A1	
23	111312	Nguyễn Quang	Huy	07/04/2005	11A13	
24	111111	Nguyễn Quốc	Huy	20/05/2005	11A11	

Danh sách này có 24 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	111112	Phạm Nguyễn Minh	Huy	23/12/2005	11A11	
2	111313	Phạm Vũ Gia	Huy	30/12/2005	11A13	
3	110621	Phùng Ngọc	Huy	05/10/2005	11A6	
4	110712	Trần Hoàng Bá	Huy	11/09/2005	11A7	
5	111011	Trần Quang	Huy	19/10/2005	11A10	
6	110622	Vũ Nhất	Huy	11/09/2005	11A6	
7	111510	Lý Thị Trúc	Huỳnh	30/04/2005	11A15	
8	110818	Đoàn Quốc	Hung	28/07/2005	11A8	
9	110914	Lê Đoàn Gia	Hung	29/10/2005	11A9	
10	110213	Lê Nguyễn Bảo	Hung	12/08/2005	11A2	
11	110623	Nguyễn Bảo Gia	Hung	24/09/2005	11A6	
12	110515	Phạm Khánh	Hung	09/11/2005	11A5	
13	111012	Trương Việt	Hung	07/04/2005	11A10	
14	110114	Đinh Hoàng Thiên	Hương	02/03/2005	11A1	
15	111013	Trương Gia	Hy	25/10/2005	11A10	
16	111314	Hà Bảo	Kha	05/08/2005	11A13	
17	111113	Phạm	Kha	15/04/2005	11A11	
18	111315	Võ Ngọc Ngân	Kha	25/10/2005	11A13	
19	110819	Đoàn Quang	Khải	04/06/2005	11A8	
20	110713	Lê Phước	Khải	05/08/2005	11A7	
21	110915	Nguyễn Trí	Khải	17/11/2005	11A9	
22	110820	Trần Quang	Khải	05/05/2005	11A8	
23	111316	Cao Nguyễn Hoàng	Khang	01/04/2005	11A13	
24	110624	Hoàng Duy	Khang	17/10/2005	11A6	

Danh sách này có 24 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110409	Lê Duy	Khang	02/10/2005	11A4	
2	111317	Lê Tấn	Khang	26/02/2005	11A13	
3	110516	Mai Huy	Khang	01/06/2005	11A5	
4	111511	Nguyễn Duy	Khang	02/05/2005	11A15	
5	111214	Nguyễn Phúc Hưng	Khang	23/10/2005	11A12	
6	110821	Nguyễn Tuấn	Khang	11/03/2005	11A8	
7	111512	Nguyễn Võ Nguyên	Khang	14/07/2005	11A15	
8	110822	Quách Vĩnh	Khang	07/09/2005	11A8	
9	111412	Từ Gia	Khang	03/10/2005	11A14	
10	110517	Võ Phạm Minh	Khang	18/08/2005	11A5	
11	110214	Vũ Gia	Khang	22/12/2005	11A2	
12	111513	Đinh Thuỳ Uyên	Khanh	04/04/2005	11A15	
13	110518	Lê Bảo	Khanh	30/09/2005	11A5	
14	111215	Nguyễn Văn	Khanh	24/10/2005	11A12	
15	111114	Phan Gia	Khanh	10/10/2005	11A11	
16	110519	Phan Ngọc	Khanh	16/07/2005	11A5	
17	111115	Phan Thoại	Khanh	10/10/2005	11A11	
18	110320	Trần Lam	Khanh	15/01/2005	11A3	
19	110823	Trần Nguyễn Phi	Khanh	28/08/2005	11A8	
20	110824	Trịnh Tuấn	Khanh	10/11/2005	11A8	
21	110916	Trương Mai	Khanh	25/04/2005	11A9	
22	110625	Lê Minh	Khánh	14/11/2005	11A6	
23	111413	Lê Nam	Khánh	19/04/2005	11A14	
24	111014	Lương Mỹ	Khánh	19/07/2005	11A10	

Danh sách này có 24 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110115	Mai Ngọc Kim	Khánh	25/03/2005	11A1	
2	110520	Nguyễn Bảo	Khánh	24/02/2005	11A5	
3	110714	Nguyễn Đình Gia	Khánh	21/06/2005	11A7	
4	111216	Nguyễn Phương	Khánh	28/01/2005	11A12	
5	110917	Nguyễn Văn	Khiêm	12/12/2004	11A9	
6	110215	Huỳnh Đăng	Khoa	19/10/2005	11A2	
7	110918	Nguyễn Hữu Anh	Khoa	10/04/2005	11A9	
8	111015	Nguyễn Quốc Anh	Khoa	05/04/2005	11A10	
9	111016	Thái Anh	Khoa	05/01/2005	11A10	
10	110825	Trần Đình	Khoa	26/07/2005	11A8	
11	110826	Trần Đăng	Khoa	07/06/2005	11A8	
12	110116	Trần Tuấn	Khoa	01/09/2005	11A1	
13	110919	Bùi Minh	Khôi	07/12/2005	11A9	
14	110216	Cao Anh	Khôi	28/07/2005	11A2	
15	110827	Dương Minh	Khôi	12/11/2005	11A8	
16	110521	Lê Minh	Khôi	03/08/2005	11A5	
17	111514	Phan Thành Minh	Khôi	09/11/2005	11A15	
18	110920	Trần Nguyễn Đăng	Khôi	21/06/2005	11A9	
19	110715	Ngô Minh	Khuê	29/03/2005	11A7	
20	110921	Nguyễn Trung	Kiên	19/05/2005	11A9	
21	111017	Bùi Tuấn	Kiệt	16/10/2005	11A10	
22	110922	Cao Xuân	Kiệt	01/01/2005	11A9	
23	110923	Hồ Mai Hào	Kiệt	05/06/2005	11A9	
24	111414	Từ Tuấn	Kiệt	31/10/2005	11A14	

Danh sách này có 24 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	111217	Nguyễn Hoàng	Kim	17/01/2005	11A12	
2	110522	Võ Nguyễn Thanh	Kim	15/02/2005	11A5	
3	111218	Âu Bảo	Kỳ	20/06/2005	11A12	
4	110411	Vũ Anh	Kỳ	22/11/2005	11A4	
5	110217	Bành Ngọc Bảo	Lam	27/10/2005	11A2	
6	111415	Nguyễn Song Nhật	Lam	27/10/2005	11A14	
7	110321	Đào Thị Bảo	Lâm	23/08/2005	11A3	
8	111219	Lâm Mỹ	Liên	07/03/2005	11A12	
9	111220	Đinh Mỹ	Linh	23/07/2005	11A12	
10	110716	Đinh Phạm Khánh	Linh	06/11/2005	11A7	
11	111116	Đỗ Huyền	Linh	05/11/2005	11A11	
12	111018	Huỳnh Mai	Linh	04/12/2005	11A10	
13	110717	Lê Châu Khánh	Linh	17/01/2005	11A7	
14	110322	Lê Phương	Linh	26/10/2005	11A3	
15	111318	Lê Phương Thảo	Linh	11/01/2005	11A13	
16	111221	Lưu Nguyễn Huyền	Linh	30/01/2005	11A12	
17	110117	Ngô Ngọc Yến	Linh	06/11/2005	11A1	
18	110412	Nguyễn An Gia	Linh	30/09/2005	11A4	
19	111319	Nguyễn Khánh	Linh	29/01/2005	11A13	
20	111416	Nguyễn Phúc Mỹ	Linh	08/04/2005	11A14	
21	110413	Nguyễn Thị Khánh	Linh	03/04/2005	11A4	
22	110323	Nguyễn Thị Phương	Linh	02/02/2005	11A3	
23	110218	Phạm Gia	Linh	31/01/2005	11A2	
24	111222	Phạm Khánh	Linh	23/02/2005	11A12	

Danh sách này có 24 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110414	Phạm Lê Khánh	Linh	26/09/2005	11A4	
2	111223	Võ Nguyễn Khánh	Linh	08/11/2005	11A12	
3	110415	Vũ Khánh	Linh	24/05/2005	11A4	
4	110626	Trần Nguyễn Thanh	Loan	16/02/2005	11A6	
5	111224	Huỳnh Quang	Long	06/05/2005	11A12	
6	110118	Châu Gia	Lộc	30/08/2005	11A1	
7	110523	Hoàng Thiên	Lộc	23/03/2005	11A5	
8	110324	Nguyễn Hoàng Tấn	Lộc	19/09/2005	11A3	
9	111515	Ngô Hòa	Luân	25/09/2005	11A15	
10	111516	Đoàn Lâm Công	Luận	08/06/2005	11A15	
11	110416	Lê Nguyễn Khánh	Ly	13/11/2005	11A4	
12	110828	Nguyễn Diễm	Ly	17/12/2005	11A8	
13	111225	Lê Ngọc	Mai	06/01/2005	11A12	
14	110119	Lường Phương	Mai	31/10/2005	11A1	
15	110627	Nguyễn Xuân	Mai	22/06/2005	11A6	
16	110628	Trần Hoàng	Mai	03/05/2005	11A6	
17	111226	Vũ Thị Hồng	Mi	16/12/2005	11A12	
18	111019	Dương Hoàng	Minh	22/08/2005	11A10	
19	111020	Đào Anh	Minh	26/10/2005	11A10	
20	110524	Đặng Đức	Minh	09/03/2005	11A5	
21	110219	Đỗ Dương Quang	Minh	29/11/2005	11A2	
22	111320	Hà Quang	Minh	04/07/2005	11A13	
23	111117	Huỳnh Phương	Minh	04/06/2005	11A11	
24	110120	Lê Hà	Minh	05/10/2005	11A1	

Danh sách này có 24 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	111118	Lê Thiện	Minh	09/08/2005	11A11	
2	110924	Lê Trần Đức	Minh	11/07/2005	11A9	
3	110829	Ngô Lê Cao	Minh	03/03/2005	11A8	
4	110417	Nguyễn Đức	Minh	20/04/2005	11A4	
5	111321	Nguyễn Hoàng Nhật	Minh	18/08/2005	11A13	
6	110925	Nguyễn Quang	Minh	11/11/2005	11A9	
7	110718	Phạm Nguyễn Tuệ	Minh	15/11/2005	11A7	
8	110325	Phạm Trung Hoàng	Minh	05/04/2005	11A3	
9	110326	Tăng Nhất	Minh	03/10/2005	11A3	
10	111119	Trần Thị Hải	Minh	08/12/2005	11A11	
11	111417	Trần Thị Tuyết	Minh	03/05/2005	11A14	
12	111227	Trịnh Gia	Minh	21/09/2005	11A12	
13	110418	Trương Ngọc	Minh	09/01/2005	11A4	
14	111021	Trương Nhật Thanh	Minh	15/07/2005	11A10	
15	111322	Bùi Việt Hà	My	25/10/2005	11A13	
16	111323	Trần Nguyễn Trà	My	05/12/2005	11A13	
17	110419	Lê Nguyễn Hải	Nam	23/05/2005	11A4	
18	110629	Lê Thành	Nam	08/10/2005	11A6	
19	110121	Nguyễn Nhật	Nam	20/10/2005	11A1	
20	110220	Trần Lê	Nam	13/03/2005	11A2	
21	110719	Trịnh Minh	Nam	24/11/2005	11A7	
22	110720	Lê Trần Kim	Ngân	22/07/2005	11A7	
23	111120	Lư Nguyễn Thanh	Ngân	17/04/2005	11A11	
24	111517	Nguyễn Dương Khánh	Ngân	02/12/2005	11A15	

Danh sách này có 24 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	111324	Nguyễn Khánh	Ngân	02/09/2005	11A13	
2	111022	Nguyễn Song	Ngân	08/06/2005	11A10	
3	111228	Nguyễn Thái Gia	Ngân	31/07/2005	11A12	
4	111121	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	04/07/2005	11A11	
5	111325	Nhữ Vũ Khuê	Ngân	31/12/2005	11A13	
6	110926	Phạm Thy	Ngân	30/06/2005	11A9	
7	111326	Thái Hoàng	Ngân	22/09/2004	11A13	
8	110525	Trần Hoàng	Ngân	21/06/2005	11A5	
9	110526	Trần Nguyễn Kim	Ngân	27/12/2005	11A5	
10	111418	Trần Quang Bảo	Ngân	11/06/2005	11A14	
11	111419	Trương Ngọc Kim	Ngân	01/06/2005	11A14	
12	110927	Từ Bảo	Ngân	25/12/2005	11A9	
13	111023	Diệp Mẫn	Nghi	23/07/2005	11A10	
14	110830	Dương Nữ Bảo	Nghi	08/10/2005	11A8	
15	111122	Hồ Ngọc Yến	Nghi	08/08/2005	11A11	
16	110831	Huỳnh Minh	Nghi	23/02/2005	11A8	
17	110221	Lê Hồ Phương	Nghi	01/08/2005	11A2	
18	110420	Lưu Phương	Nghi	20/04/2005	11A4	
19	111420	Nguyễn Minh	Nghi	27/06/2005	11A14	
20	110527	Nguyễn Mỹ Xuân	Nghi	23/08/2005	11A5	
21	111024	Nguyễn Phúc Gia	Nghi	19/08/2005	11A10	
22	111421	Nguyễn Võ Phương	Nghi	12/03/2005	11A14	
23	111518	Phạm Huỳnh Phương	Nghi	07/11/2005	11A15	
24	111519	Phạm Nguyễn Xuân	Nghi	23/04/2005	11A15	

Danh sách này có 24 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110832	Nguyễn Phạm Trung	Nghĩa	27/04/2005	11A8	
2	110721	Nguyễn Trung	Nghĩa	04/09/2005	11A7	
3	110833	Dương Minh Bảo	Ngọc	04/07/2005	11A8	
4	110722	Đình Bảo	Ngọc	10/08/2005	11A7	
5	111422	Đồng Minh	Ngọc	24/10/2005	11A14	
6	111229	Hồ Thị Minh	Ngọc	24/01/2005	11A12	
7	110327	Huỳnh Lê Bảo	Ngọc	03/06/2005	11A3	
8	110528	Nguyễn Khánh	Ngọc	02/12/2005	11A5	
9	111423	Nguyễn Khánh	Ngọc	18/10/2005	11A14	
10	111025	Nguyễn Tạ Bích	Ngọc	19/01/2005	11A10	
11	110723	Trần Bảo	Ngọc	29/10/2005	11A7	
12	111424	Trần Hồng	Ngọc	24/06/2005	11A14	
13	110928	Trần Vũ Bảo	Ngọc	27/04/2005	11A9	
14	110529	Võ Bích	Ngọc	25/06/2004	11A5	
15	111425	Võ Hà Bích	Ngọc	10/04/2005	11A14	
16	111230	Vương Bảo	Ngọc	04/01/2005	11A12	
17	110929	Đỗ Lê Phúc	Nguyên	09/06/2005	11A9	
18	111231	Nguyễn Hà Triều	Nguyên	12/07/2005	11A12	
19	110530	Nguyễn Khánh	Nguyên	01/02/2005	11A5	
20	110834	Nguyễn Thảo	Nguyên	03/09/2005	11A8	
21	110930	Phạm Đình	Nguyên	09/09/2005	11A9	
22	111123	Phạm Khôi	Nguyên	07/04/2005	11A11	
23	111026	Phan Thảo	Nguyên	27/06/2005	11A10	
24	110931	Vũ Đức	Nguyên	13/07/2005	11A9	

Danh sách này có 24 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	111124	Văn Mỹ	Nhân	20/06/2005	11A11	
2	110630	Nguyễn Tùng	Nhân	08/11/2005	11A6	
3	110932	Võ Thiện	Nhân	31/08/2005	11A9	
4	110631	Bùi Thị Yến	Nhi	10/07/2005	11A6	
5	111125	Hồ Thục	Nhi	05/04/2005	11A11	
6	110933	Huỳnh Hải	Nhi	20/12/2005	11A9	
7	111027	Huỳnh Ngọc Yến	Nhi	09/01/2005	11A10	
8	111232	Lâm Nguyễn Yến	Nhi	28/08/2005	11A12	
9	111126	Lâm Phương	Nhi	31/05/2005	11A11	
10	110122	Lê Ngọc Diễm	Nhi	21/05/2005	11A1	
11	111327	Lê Thảo	Nhi	26/07/2005	11A13	
12	111233	Nguyễn Đỗ Phương	Nhi	28/04/2005	11A12	
13	111127	Nguyễn Gia	Nhi	23/09/2005	11A11	
14	111328	Nguyễn Ngọc Bảo	Nhi	13/01/2005	11A13	
15	111028	Nguyễn Ngọc Tuyết	Nhi	03/07/2005	11A10	
16	111128	Nguyễn Phương	Nhi	24/02/2005	11A11	
17	111329	Nguyễn Trần Minh	Nhi	03/05/2005	11A13	
18	110421	Phan Lê Uyên	Nhi	09/05/2005	11A4	
19	111426	Trần Ngọc Khánh	Nhi	30/06/2005	11A14	
20	110422	Trần Ngọc Yến	Nhi	28/07/2005	11A4	
21	111029	Trần Nguyễn Uyên	Nhi	26/07/2005	11A10	
22	110934	Trương Ngọc Yến	Nhi	15/07/2005	11A9	
23	111427	Từ Yến	Nhi	10/03/2005	11A14	
24	111428	Nguyễn Thanh	Nhiên	25/08/2005	11A14	

Danh sách này có 24 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	111030	Dương Hồng	Nhung	04/08/2005	11A10	
2	110531	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	13/01/2005	11A5	
3	110222	Lê Đình Khánh	Như	03/11/2005	11A2	
4	110423	Lê Quang Tường	Như	15/04/2005	11A4	
5	110223	Lê Quỳnh	Như	05/08/2005	11A2	
6	111520	Ngô Ngọc Tố	Như	29/09/2005	11A15	
7	111031	Nguyễn Đàm Khánh	Như	27/12/2005	11A10	
8	110328	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	11/12/2005	11A3	
9	111429	Trương Tâm	Như	02/11/2004	11A14	
10	110329	Ngô Minh	Nhựt	03/01/2005	11A3	
11	110532	Ngô Hy	Ninh	17/11/2005	11A5	
12	111330	Đình Lê Hoàng	Oanh	16/02/2005	11A13	
13	110632	Nguyễn Kiều	Oanh	14/05/2005	11A6	
14	110224	Nguyễn Huỳnh Tấn	Phát	12/11/2005	11A2	
15	110330	Nguyễn Trần Tuấn	Phong	27/05/2005	11A3	
16	111129	Trần Lê Nam	Phong	15/03/2005	11A11	
17	110424	Nguyễn Đăng Gia	Phú	13/03/2005	11A4	
18	110425	Nguyễn Hoàng	Phú	04/11/2005	11A4	
19	110935	Phạm Gia	Phú	18/07/2005	11A9	
20	111521	Trần Dương Minh	Phú	24/12/2005	11A15	
21	110633	Đỗ Hoàng	Phúc	06/06/2005	11A6	
22	111522	Hà Minh	Phúc	12/08/2005	11A15	
23	110724	Lê Minh Vĩnh	Phúc	24/10/2005	11A7	
24	110533	Nguyễn Đặng Nguyên	Phúc	03/10/2005	11A5	

Danh sách này có 24 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110936	Nguyễn Gia	Phúc	24/11/2005	11A9	
2	110725	Nguyễn Tấn	Phúc	12/09/2005	11A7	
3	110726	Nguyễn Tấn	Phúc	02/05/2005	11A7	
4	110534	Nguyễn Y Hoàng	Phúc	06/11/2005	11A5	
5	110937	Phạm Mai Tâm	Phúc	22/10/2005	11A9	
6	110331	Phạm Thiên	Phúc	29/11/2005	11A3	
7	110727	Phạm Vũ	Phúc	09/07/2005	11A7	
8	110535	Tạ Hoàng	Phúc	01/10/2005	11A5	
9	110634	Trần Đình Thiên	Phúc	04/08/2005	11A6	
10	111430	Vũ Lê Hoàng	Phúc	24/02/2005	11A14	
11	111234	Trần Kim	Phụng	24/10/2005	11A12	
12	110835	Phan Thanh	Phước	07/01/2005	11A8	
13	111431	Cao Mỹ	Phương	12/10/2005	11A14	
14	110123	Đào Duy Lam	Phương	15/01/2005	11A1	
15	110426	Lê Nguyễn Trúc	Phương	07/04/2005	11A4	
16	110225	Nguyễn Bùi Thanh	Phương	11/09/2005	11A2	
17	110728	Nguyễn Hoàng Minh	Phương	01/11/2005	11A7	
18	111235	Nguyễn Nam	Phương	04/03/2005	11A12	
19	111432	Nguyễn Nguyên	Phương	27/02/2005	11A14	
20	111032	Nhiều Yên	Phương	02/11/2005	11A10	
21	111331	Phan Mai	Phương	15/02/2005	11A13	
22	111130	Tạ Phương	Phương	19/10/2005	11A11	
23	110536	Diệp Chí	Quang	01/01/2005	11A5	
24	110124	Dương Định	Quang	04/04/2005	11A1	

Danh sách này có 24 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110836	Dương Hồng	Quang	14/01/2005	11A8	
2	110226	Đinh Mộc Kim	Quang	10/07/2005	11A2	
3	111523	Nguyễn Duy	Quang	07/11/2005	11A15	
4	111131	Nguyễn Đức	Quang	06/03/2005	11A11	
5	111524	Trần Minh	Quang	02/08/2005	11A15	
6	110537	Trần Nhật	Quang	24/06/2005	11A5	
7	111132	Đỗ Minh	Quân	19/05/2005	11A11	
8	110837	Lại Đỗ	Quân	04/06/2005	11A8	
9	110332	Nguyễn Anh Minh	Quân	09/09/2005	11A3	
10	110838	Nguyễn Minh	Quân	02/08/2005	11A8	
11	110938	Nguyễn Thanh Thực	Quân	15/06/2004	11A9	
12	110729	Nguyễn Trần Minh	Quân	15/12/2005	11A7	
13	110730	Nguyễn Trần Minh	Quân	12/06/2005	11A7	
14	110125	Nguyễn Tuấn Minh	Quân	24/10/2005	11A1	
15	110731	Phạm Mạnh	Quân	10/05/2005	11A7	
16	110538	Phan Đặng Minh	Quân	11/08/2005	11A5	
17	110539	Phùng Thế	Quân	20/11/2005	11A5	
18	110733	Vũ Hoàng	Quân	21/10/2005	11A7	
19	110734	Trần Thiên	Quốc	02/03/2005	11A7	
20	110227	Đặng Tú	Quyên	22/08/2005	11A2	
21	110540	Nguyễn Ngọc Thúy	Quyên	17/02/2005	11A5	
22	110635	Trần Tố	Quyên	02/07/2005	11A6	
23	111236	Ngô Ngọc Như	Quỳnh	26/09/2005	11A12	
24	111133	Nguyễn Bá Phúc	Quỳnh	24/12/2005	11A11	

Danh sách này có 24 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	111525	Nguyễn Đặng Cẩm	Quỳnh	04/09/2005	11A15	
2	111033	Nguyễn Hoàng Tiểu	Quỳnh	04/09/2005	11A10	
3	110636	Nguyễn Ngọc Diễm	Quỳnh	30/07/2005	11A6	
4	111237	Nguyễn Như	Quỳnh	19/05/2005	11A12	
5	111034	Nguyễn Phương Nhật	Quỳnh	11/05/2005	11A10	
6	110637	Võ Như	Quỳnh	14/03/2005	11A6	
7	110638	Nguyễn Đình	Sang	29/11/2005	11A6	
8	111526	Nguyễn Anh Việt	Son	12/01/2005	11A15	
9	111332	Lê Anh	Tài	10/04/2005	11A13	
10	110939	Phạm Tấn	Tài	30/03/2005	11A9	
11	110541	Nguyễn Minh	Tâm	17/09/2005	11A5	
12	111333	Phạm Trần Thanh	Tâm	09/08/2005	11A13	
13	110427	Huỳnh Cao	Tân	11/08/2005	11A4	
14	110126	Huỳnh Phương	Tân	09/10/2005	11A1	
15	110127	Lê Bảo Nhật	Tân	01/05/2005	11A1	
16	110542	Đỗ Quốc	Tấn	26/04/2005	11A5	
17	110839	Hoàng Quốc	Thái	01/05/2005	11A8	
18	110735	Nguyễn Minh	Thái	28/04/2005	11A7	
19	111334	Nguyễn Trần Hoàng	Thái	26/12/2005	11A13	
20	110333	Đỗ Nguyễn Uyên	Thanh	04/02/2005	11A3	
21	110428	Lê Thị Mỹ	Thanh	03/10/2005	11A4	
22	110228	Nguyễn Lê Phương	Thanh	29/11/2005	11A2	
23	111433	Nguyễn Thị Phương	Thanh	28/01/2005	11A14	
24	110128	Vũ Sỹ	Thanh	12/08/2005	11A1	

Danh sách này có 24 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110940	Hồ Kim	Thành	27/06/2005	11A9	
2	110129	Lương Tiến	Thành	20/09/2005	11A1	
3	111434	Phan Tất	Thành	07/07/2005	11A14	
4	111238	Nguyễn Hoàng Như	Thảo	06/03/2005	11A12	
5	111035	Nguyễn Thị Phương	Thảo	28/01/2005	11A10	
6	110229	Nguyễn Thị Thạch	Thảo	28/07/2005	11A2	
7	111036	Phạm Phương	Thảo	08/09/2005	11A10	
8	110130	Phạm Phương	Thảo	03/03/2005	11A1	
9	110131	Thái Huỳnh Thanh	Thảo	05/05/2005	11A1	
10	110132	Tô Thanh	Thảo	09/09/2005	11A1	
11	111335	Trần Hiền	Thảo	11/06/2005	11A13	
12	110639	Trần Thị Thanh	Thảo	27/07/2005	11A6	
13	111037	Vũ Thanh	Thảo	12/03/2005	11A10	
14	111435	Hoàng Thị Hồng	Thắm	03/01/2005	11A14	
15	110429	Phù Tân	Thăng	08/07/2005	11A4	
16	111239	Nguyễn Hữu	Thắng	11/09/2005	11A12	
17	111240	Nguyễn Nữ Anh	Thị	06/09/2005	11A12	
18	111134	Nguyễn Trang	Thị	12/07/2005	11A11	
19	110640	Lý Minh	Thiên	29/12/2005	11A6	
20	111038	Võ Bá	Thiên	18/12/2005	11A10	
21	110230	Dương Minh	Thiện	24/12/2005	11A2	
22	110133	Nguyễn Hưng	Thịnh	18/10/2005	11A1	
23	110736	Trần Tiến	Thịnh	05/07/2005	11A7	
24	110737	Đặng Quế	Thông	29/11/2005	11A7	

Danh sách này có 24 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110231	Nguyễn Minh	Thông	05/06/2005	11A2	
2	110543	Nguyễn Đặng Ngọc	Thơ	07/11/2005	11A5	
3	110641	Lê Trần	Thuận	28/10/2005	11A6	
4	110544	Nguyễn Ngọc Minh	Thùy	04/11/2005	11A5	
5	110738	Mai Thị Phương	Thùy	30/11/2005	11A7	
6	111527	Nguyễn Ngọc Phương	Thùy	28/03/2005	11A15	
7	111039	Lê Ngọc Thanh	Thủy	13/02/2005	11A10	
8	110739	Dương Minh	Thúy	01/08/2005	11A7	
9	110232	Huỳnh Vương Nhã	Thụy	30/12/2005	11A2	
10	110941	Phạm Đoàn Xuân	Thụy	07/10/2005	11A9	
11	110942	Đoàn Minh	Thư	08/03/2005	11A9	
12	111135	Lê Anh	Thư	22/06/2005	11A11	
13	111040	Nguyễn Minh	Thư	11/11/2005	11A10	
14	111336	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	30/09/2005	11A13	
15	111528	Trần Song	Thư	31/05/2005	11A15	
16	110943	Võ Ngọc Minh	Thư	08/11/2005	11A9	
17	111337	Võ Hoàng Hoài	Thương	30/09/2005	11A13	
18	111338	Bùi Nguyễn Ca	Thy	11/12/2005	11A13	
19	111136	Dương Hồng	Thy	27/02/2005	11A11	
20	111339	Nguyễn Đỗ Mai	Thy	14/08/2005	11A13	
21	111340	Phan Nguyễn Minh	Thy	22/12/2005	11A13	
22	110944	Vũ Quỳnh	Thy	20/07/2005	11A9	
23	110334	Đinh Hoàn Mỹ	Tiên	22/02/2005	11A3	
24	111137	Nguyễn Ngân	Tiên	07/05/2005	11A11	

Danh sách này có 24 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	111241	Nguyễn Phạm Thủy	Tiên	21/03/2005	11A12	
2	110740	Trịnh Thủy	Tiên	10/08/2005	11A7	
3	111529	Trương Gia Cát	Tiên	29/09/2005	11A15	
4	110430	Trương Ngọc Cẩm	Tiên	04/05/2005	11A4	
5	111436	Võ Thủy	Tiên	26/11/2005	11A14	
6	110233	Hồ Minh	Tiến	09/11/2005	11A2	
7	111242	Lâm Mẫn	Tiếp	03/09/2005	11A12	
8	110840	Lê Trần Hữu	Tín	18/05/2005	11A8	
9	110335	Nguyễn Thanh	Tín	03/05/2005	11A3	
10	110841	Châu Kiến	Toàn	18/11/2005	11A8	
11	111437	Đinh Lê Mỹ	Trà	12/01/2005	11A14	
12	111041	Lý Gia	Trang	06/03/2005	11A10	
13	111341	Nguyễn Hoàng Yến	Trang	20/03/2005	11A13	
14	111042	Nguyễn Phạm Thủy	Trang	03/04/2005	11A10	
15	111438	Nguyễn Thị Minh	Trang	29/08/2005	11A14	
16	111530	Phạm Thị Thủy	Trang	19/06/2005	11A15	
17	110545	Phạm Ý	Trang	13/09/2005	11A5	
18	110234	Trần Thị Thủy	Trang	16/09/2005	11A2	
19	111043	Đoàn Thị Ngọc	Trâm	06/11/2005	11A10	
20	111439	Lâm Ngọc Bảo	Trâm	15/05/2005	11A14	
21	110546	Lê Ngọc Khánh	Trâm	15/02/2005	11A5	
22	111342	Nguyễn Ngọc Bích	Trâm	08/06/2005	11A13	
23	110642	Nguyễn Thị Kiều	Trâm	07/04/2005	11A6	
24	111138	Cao Thanh Bảo	Trân	01/10/2005	11A11	

Danh sách này có 24 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110842	Đỗ Trần Phương	Trân	30/12/2005	11A8	
2	110431	Huỳnh Trương Bảo	Trân	01/06/2005	11A4	
3	111440	Lê Hoàng Bảo	Trân	18/05/2005	11A14	
4	111139	Phạm Ngọc Trân	Trân	02/08/2005	11A11	
5	110134	Trần Bảo	Trân	17/05/2005	11A1	
6	110235	Đinh Nguyễn Trọng	Trí	30/04/2005	11A2	
7	110741	Lê Khắc Thanh	Trí	25/03/2005	11A7	
8	111531	Ngô Đức	Trí	23/05/2005	11A15	
9	110843	Nguyễn Lê Hữu	Trí	28/07/2005	11A8	
10	111532	Nguyễn Thành	Trí	28/02/2005	11A15	
11	111533	Lê Phạm Hải	Triều	27/08/2005	11A15	
12	110742	Trần Đức	Trọng	18/01/2005	11A7	
13	111441	Kiều Thanh	Trúc	26/05/2005	11A14	
14	111442	Lại Mỹ	Trúc	09/05/2005	11A14	
15	111534	Nguyễn Thanh	Trúc	28/11/2005	11A15	
16	111443	Trần Đông	Trúc	01/09/2005	11A14	
17	110547	Huỳnh Nhật Minh	Trung	07/06/2005	11A5	
18	110945	Ngô Duy	Trung	17/09/2005	11A9	
19	110743	Phạm Hiếu	Trung	11/05/2005	11A7	
20	110337	Trần Thành	Trung	20/01/2005	11A3	
21	111535	Đỗ Nguyễn Mạnh	Tú	03/05/2005	11A15	
22	110236	Kiều Chung	Tú	05/05/2005	11A2	
23	110844	Ngô Mỹ	Tú	13/08/2005	11A8	
24	111044	Nguyễn Thanh	Tú	31/03/2004	11A10	
25	110845	Võ Huỳnh Cẩm	Tú	30/08/2005	11A8	
26	110135	Dương Công	Tuấn	17/02/2005	11A1	
27	110643	Hoàng Cao	Tuấn	24/02/2005	11A6	
28	110946	Huỳnh Anh	Tuấn	06/07/2005	11A9	
29	111343	Lê	Tuấn	29/09/2005	11A13	
30	110846	Mai Thế Mạnh	Tuấn	01/10/2005	11A8	
31	110237	Châu Gia	Tuệ	25/03/2005	11A2	
32	111344	Trần Thông	Tuệ	27/05/2004	11A13	

Danh sách này có 32 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110847	Cao Minh	Tùng	05/10/2005	11A8	
2	110644	Đinh Thanh	Tùng	03/12/2005	11A6	
3	110947	Nguyễn Đức	Tùng	12/05/2005	11A9	
4	110645	Phan Hữu Sơn	Tùng	10/06/2005	11A6	
5	110136	Nguyễn Dương Minh	Tuyết	17/11/2005	11A1	
6	110338	Đặng Trần Khánh	Tường	29/11/2004	11A3	
7	110432	Hoàng Hữu	Tường	20/01/2005	11A4	
8	110948	Nguyễn Lê Cát	Tường	21/12/2005	11A9	
9	111243	Trần Nguyễn Cát	Tường	19/07/2005	11A12	
10	110744	Vũ Đàm Cát	Tường	29/10/2005	11A7	
11	110433	Nguyễn Lạc	Uy	10/04/2005	11A4	
12	110339	Nguyễn Phạm Vũ	Uy	07/02/2005	11A3	
13	110137	Đặng Tú	Uyên	06/08/2005	11A1	
14	110646	Lê Thị Phương	Uyên	24/11/2005	11A6	
15	110745	Lê Tú	Uyên	09/12/2005	11A7	
16	111045	Nguyễn Lê	Uyên	27/02/2005	11A10	
17	110238	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	23/03/2005	11A2	
18	110239	Nguyễn Phạm Kim	Uyên	12/11/2005	11A2	
19	111140	Phạm Thị Quế	Uyên	21/11/2004	11A11	
20	111345	Phan Trần Phương	Uyên	05/08/2005	11A13	
21	110548	Trần Thị Phương	Uyên	18/08/2005	11A5	
22	111536	Vũ Ngọc Lê	Uyên	10/02/2005	11A15	
23	110549	Minh Gia	Văn	28/02/2005	11A5	
24	111046	Tô Tịnh	Văn	12/01/2005	11A10	
25	110848	Chế Thị Thảo	Vân	16/07/2005	11A8	
26	110138	Lê Hải	Vân	15/04/2005	11A1	
27	110434	Lê Nguyễn Khánh	Vân	23/08/2005	11A4	
28	111141	Nguyễn Minh Tổ	Vân	16/07/2005	11A11	
29	111244	Nguyễn Ngọc Thanh	Vân	19/07/2005	11A12	
30	110746	Trần Khánh	Vân	28/03/2005	11A7	
31	110435	Trần Ngọc Minh	Vân	13/05/2005	11A4	
32	111444	Phạm Khánh	Vi	03/06/2005	11A14	
33	111537	Trần Phương	Viên	06/08/2005	11A15	

Danh sách này có 33 học sinh

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	111538	Lê Quốc	Việt	08/06/2005	11A15	
2	110139	Lê Trần Tiến	Việt	22/02/2005	11A1	
3	110240	Vũ Duy Hoàng	Việt	08/07/2005	11A2	
4	111047	Huyền Lê Quang	Vinh	14/04/2005	11A10	
5	110849	Ngô Thanh	Vinh	19/11/2005	11A8	
6	110647	Thiều Quang	Vinh	01/06/2005	11A6	
7	111142	Phạm Nguyễn Hoàng	Vũ	24/05/2005	11A11	
8	110747	Đặng Trí	Vương	19/09/2005	11A7	
9	110241	Châu Nguyễn Tường	Vy	29/09/2005	11A2	
10	110340	Huỳnh Khả	Vy	12/11/2005	11A3	
11	110648	Huỳnh Khánh	Vy	19/11/2005	11A6	
12	111346	Lại Trần Thảo	Vy	16/06/2005	11A13	
13	110748	Lê Hoàng Thúy	Vy	20/07/2005	11A7	
14	111143	Lê Thảo	Vy	28/06/2005	11A11	
15	111539	Nguyễn Ngọc Khánh	Vy	28/10/2005	11A15	
16	111540	Nguyễn Ngọc Thúy	Vy	03/01/2005	11A15	
17	111144	Phạm Trần Yến	Vy	07/06/2005	11A11	
18	111245	Phan Nhật	Vy	09/05/2005	11A12	
19	110949	Thiều Ngọc Khánh	Vy	27/02/2005	11A9	
20	111246	Trát Hoàng Yến	Vy	27/07/2005	11A12	
21	110436	Đinh Ngọc Thanh	Xuân	01/09/2005	11A4	
22	110749	Nguyễn Diễm	Xuân	15/04/2005	11A7	
23	111145	Hoàng Như	Ý	27/11/2005	11A11	
24	110437	Lưu Như	Ý	02/03/2005	11A4	
25	111541	Nguyễn Ngọc Như	Ý	15/08/2005	11A15	
26	111146	Trần Ngọc Như	Ý	16/11/2005	11A11	
27	111445	Võ Như	Ý	28/07/2005	11A14	
28	110649	An Thị Hải	Yến	12/05/2005	11A6	
29	110140	Huỳnh Hải	Yến	04/11/2005	11A1	
30	111446	Lương Nguyễn Hải	Yến	24/05/2005	11A14	
31	111447	Nguyễn Hải	Yến	30/11/2005	11A14	
32	111247	Nguyễn Hải	Yến	04/06/2005	11A12	
33	111347	Vũ Hải	Yến	27/09/2005	11A13	

Danh sách này có 33 học sinh